

BỘ NÔNG NGHIỆP

Số: 16/NN-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 1980

THÔNG TƯ

CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP SỐ 16/NN-TT NGÀY 20 THÁNG 12 NĂM 1980 QUY ĐỊNH CỤ THỂ VÀ HƯỚNG DẪN THI

HÀNH ĐIỀU LỆ

KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Để thực hiện Điều lệ kiểm dịch thực vật (dưới đây gọi là điều lệ) ban hành kèm theo Nghị định số 214-CP ngày 14-7-1980 của Hội đồng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành như sau.

I. VỀ NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Thi hành khoản 1, Điều 2 của điều lệ, nay công bố bản danh sách sâu bệnh đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (phụ lục số 1 kèm theo thông tư này) bao gồm những loại sâu bệnh nguy hiểm chưa có ở nước ta hoặc mới có trên diện hẹp, có khả năng lây lan giữa các vùng trong nước và từ nước ngoài xâm nhập vào nước ta.

Bản danh sách này sẽ được sửa đổi, bổ sung tùy theo diễn biến của tình hình sâu bệnh.

2. Những vật phẩm, phương tiện công cụ thuộc diện kiểm dịch thực vật (ghi ở điều 3 của điều lệ) gồm những thứ dưới đây:

a. Cây lương thực, cây công nghiệp, cây ăn quả, cây thực phẩm, cây thức ăn gia súc, cây cảnh, cây rừng, cây làm thuốc, vv.... và các bộ phận của các loại cây đó như nụ, hoa, hạt, quả, cành, lá, rễ, củ, mắt ghép, vv... ở dạng chưa chế biến, không kể tươi hay khô, có khả năng mang theo sâu bệnh đều thuộc diện kiểm dịch thực vật.

Gạo, lạc nhân, cám, tấm, bột, bánh kẹo làm bằng bột (bánh khảo, bánh quy v.v...), bông xơ, sợi bông, sợi đay sợi gai, dược liệu, các đồ dùng bằng gỗ, bằng song, mây, tre, cói và các thứ tương tự, tuy là vật phẩm đã qua chế biến nhưng vẫn còn khả năng mang theo sâu bệnh nên vẫn thuộc diện kiểm dịch thực vật.

Mứt kẹo, đồ hộp, vải vóc, quần áo, dược liệu làm thành viên hoặc ngâm trong rượu và những thứ tương tự là vật phẩm qua chế biến không còn khả năng mang theo sâu bệnh nên không thuộc diện kiểm dịch thực vật.

b. Tiêu bản sâu, mầm mống bệnh, cỏ dại, đất lấy làm mẫu để nghiên cứu, đất dùng làm bầu ươm cây con, dăm cành đất bám vào các phương tiện, dụng cụ khác, v.v..

c. Phương tiện, công cụ dùng để sản xuất, chế biến, bảo quản và vận chuyển những vật phẩm nêu trên như ruộng vườn, nương rẫy, rừng, nhà máy, máy móc, dụng cụ, tàu xe, máy bay, kho tàng, bến bãi, bao bì và đồ chèn lót hàng hoá, v.v..

d. Gia súc, gia cầm, chim rừng, thú rừng, hoặc lông, da của các động vật đó và vật phẩm chế biến từ sản phẩm động vật có khả năng mang theo cỏ dại hoặc côn trùng hại thực vật và sản phẩm thực vật đều thuộc diện kiểm dịch thực vật.

3. Nội dung kiểm dịch thực vật (ghi tại Điều 4 của điều lệ) gồm các biện pháp dưới đây:

a. Phát hiện: Điều tra sâu bệnh trên các phương tiện, công cụ; kiểm tra lấy mẫu phân tích giám định các vật phẩm.

b. Phòng ngừa: Không nhập khẩu những vật phẩm được sản xuất ở những vùng đang có dịch; không đưa vật phẩm nghi có sâu, bệnh, cỏ dại đối tượng kiểm dịch thực vật (dưới đây gọi tắt là nhiễm dịch) đến nơi chưa có dịch hoặc chỉ chế biến, vận chuyển, bảo quản và sử dụng những thứ đó với những điều kiện nhất định. Cách ly, trả về nơi xuất xứ những vật phẩm bị nhiễm dịch, v.v....

c. Trừ diệt: Bằng các phương pháp lý, hoá học, sinh vật học hoặc cơ học kể cả biện pháp tiêu huỷ vật phẩm nhiễm dịch, v.v...

4. Tùy trường hợp, người có vật phẩm, phương tiện, công cụ (dưới đây gọi tắt là chủ vật phẩm) thuộc diện kiểm dịch thực vật phải thực hiện một hoặc nhiều biện pháp kiểm dịch thực vật ghi ở điểm 4 trên đây đối với vật phẩm, phương tiện, công cụ của mình.

Chủ vật phẩm phải thực hiện các biện pháp kiểm dịch thực vật đối với bao bì, đồ chèn lót và phương tiện chuyên chở vật phẩm của mình.

Những trường hợp dưới đây thì cơ quan kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức thực hiện các biện pháp xử lý, phí tổn cho việc thực hiện các biện pháp đó do chủ vật phẩm chịu:

a. Vật phẩm, phương tiện, công cụ không có chủ hoặc chủ không thể có mặt và không uỷ nhiệm cho ai được, như bưu phẩm, bưu kiện mà người nhận ở xa cơ sở bưu điện ngoại dịch; vật phẩm, phương tiện, công cụ trôi dạt vào bờ biển; vật phẩm vớt bỏ từ máy bay xuống, v.v....

b/ Những lô vật phẩm, phương tiện, công cụ nhiễm dịch nghiêm trọng cần phải xử lý ngay để ngăn ngừa sự lây lan của chúng mà vì lý do nào đó chủ vật phẩm (hoặc chủ phương tiện, công cụ) không tiến hành xử lý kịp thời.

II. VỀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KIỂM DỊCH THỰC VẬT

A. KIỂM DỊCH THỰC VẬT TẠI CỬA KHẨU

1. Yêu cầu về mặt kỹ thuật kiểm dịch thực vật đối với địa điểm kiểm dịch (ghi tại Điều 6 của điều lệ) là địa điểm đó có điều kiện để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và tiêu diệt sâu bệnh, đối tượng kiểm dịch thực vật từ bên ngoài xâm nhiễm vào lô vật phẩm hoặc từ lô vật phẩm lây lan ra ngoài.

Cụ thể là:

a. Địa điểm kiểm dịch nhập khẩu tốt nhất là tại cửa khẩu biên giới đầu tiên, sân bay hoặc cơ sở bưu điện đầu tiên. Trường hợp không thể kiểm dịch ở các nơi đó mới kiểm dịch ở nơi khác, nhưng càng tránh đưa sâu vào nội địa càng tốt.

b. Địa điểm kiểm dịch xuất khẩu tốt nhất là cửa khẩu biên giới cuối cùng. Nếu không kiểm dịch được ở các nơi đó mới kiểm dịch tại nơi khác mà từ đó lô vật phẩm xuất khẩu được chuyên chở thẳng ra nước ngoài (không thay đổi số lượng, khối lượng, bao bì, đồ đóng gói, đồ chèn lót, và không bóc dỡ dọc đường).

2. Thủ tục kiểm dịch hàng nhập khẩu gồm có:

a. Căn cứ vào giấy đăng ký nhập khẩu hàng thực vật, Bộ Nông nghiệp cấp cho chủ hàng ngoại thương phiếu đã đăng ký kiểm dịch thực vật nhập khẩu. Phiếu này dùng cho một hoặc nhiều

lô vật phẩm của một hoặc nhiều lần nhập khẩu trong từng năm, trong phiếu ghi rõ các biện pháp kiểm dịch thực vật phải được áp dụng trong việc nhập khẩu các lô vật phẩm đó.

Đối với chủ hàng không phải là ngoại thương thì cục bảo vệ thực vật xét miễn thủ tục đăng ký nhập khẩu cho từng trường hợp cụ thể:

b. Căn cứ vào giấy khai báo kiểm dịch thực vật, cơ quan kiểm dịch thực vật phải hoàn thành việc kiểm dịch chính xác và nhanh chóng. Chỉ trong những trường hợp dưới đây hoặc tương tự như dưới đây mới được kéo dài quá thời hạn quy định tại điều 9 của điều lệ:

- Bản thân lô vật phẩm, phương tiện công cụ không đủ điều kiện để nhanh chóng khám xét, lấy mẫu theo thao tác kỹ thuật đã quy định.
- Việc đi lại khám xét, lấy mẫu gặp khó khăn khách quan không thể khắc phục được.
- Có nhiều giấy khai báo cùng một lúc, không thể kiểm dịch kịp, hoặc chủ vật phẩm không yêu cầu kiểm dịch ngay sau khi khai báo.

c. Chủ vật phẩm, phương tiện, công cụ được cơ quan kiểm dịch thực vật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho những lô vật phẩm, phương tiện, công cụ không bị nhiễm sâu bệnh ghi tại khoản 1, điều 2 của điều lệ hoặc bị nhiễm các loại sâu bệnh đó nhưng đã được xử lý thích đáng.

3. Thủ tục kiểm dịch bưu phẩm, bưu kiện hoặc vật phẩm nhập khẩu khác, với khối lượng dưới 5 ki lô gam cũng tiến hành như nêu tại điểm 2 trên đây, nhưng được miễn giấy đã đăng ký kiểm dịch thực vật nhập khẩu và miễn khám xét nếu cơ quan kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam xét thấy lô vật phẩm đó không còn khả năng mang theo sâu bệnh ghi tại khoản 1, Điều 2 của điều lệ.

4. Những người có hành lý xách tay, lương thực, thực phẩm mang theo ăn dọc đường, vòng hoa để phúng viếng, bó hoa để trao tặng đưa từ nước ngoài vào Việt Nam được miễn các thủ tục nêu trên, nhưng phải khai báo hoặc đưa ra để kiểm tra tại chỗ khi cán bộ kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu và thực hiện các biện pháp xử lý đối với vật phẩm của mình, nếu nhiễm dịch.

5. Trong khi chuyên chở quá cảnh trên lãnh thổ nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chủ vật phẩm thuộc diện kiểm dịch thực vật phải thực hiện các biện pháp ghi tại Điều 10 của điều lệ, ngoài ra còn phải có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật của nước có hàng chở đi

kèm theo lô hàng để xuất trình khi cán bộ kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu. Trường hợp không có giấy nêu trên hoặc bốc dỡ dọc đường thì phải khai báo đều được cơ quan kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tiến hành kiểm dịch và cấp giấy chứng nhận cho chuyên chở tiếp.

6. Khi các phương tiện chuyên chở từ nước ngoài tới hoặc của Việt Nam từ nước ngoài về lãnh thổ, nội thủy và lãnh hải của Việt Nam, thì mọi người trên phương tiện đón không được để sâu, bệnh ghi ở khoản 1, Điều 2 của điều lệ bằng bất cứ cách nào lây lan từ các phương tiện đó ra chung quanh, không được để rơi, vứt bỏ hoặc để trôi dạt những vật phẩm thuộc diện kiểm dịch thực vật vào đất liền Việt Nam. Nếu vì bất trắc mà để việc đó xảy ra thì phải báo ngay cho bất kỳ nhà chức trách Việt Nam nào đầu tiên có thể báo được. Người được báo hoặc phát hiện đầu tiên những thứ nêu trên có trách nhiệm báo ngay cho cơ quan kiểm dịch thực vật hoặc bảo vệ thực vật gần nhất để có biện pháp giải quyết.

Chỉ sau khi được cơ quan kiểm dịch thực vật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp giấy chứng nhận đã kiểm tra và cho phép thì các phương tiện chuyên chở đường thủy thuộc diện kiểm dịch thực vật mới được cập cảng hoặc bốc dỡ hàng hoá trong vùng nội thủy và vùng cảng Việt Nam. Đối với phương tiện chuyên chở đường không và đường bộ thì tùy theo từng tuyến đường, từng loại phương tiện mà cơ quan kiểm dịch thực vật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định việc kiểm dịch các phương tiện đó trước khi bốc dỡ hàng hoá.

B. KIỂM DỊCH THỰC VẬT TẠI CÁC VÙNG TRONG NƯỚC

1. Vùng có dịch thực vật (ghi tại Điều 14 của điều lệ) chỉ bao gồm những diện tích mà một hoặc nhiều loại sâu, bệnh ghi ở khoản 1, Điều 2 của điều lệ tồn tại và có thể trực tiếp lây lan bằng con đường tự nhiên.

2. Lệnh công bố có dịch hoặc hết dịch được Ủy ban nhân dân huyện công bố, nếu vùng dịch thực vật ở trong phạm vi một huyện; Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, nếu vùng dịch đó ở trong phạm vi hai huyện trở lên, hoặc Bộ Nông nghiệp công bố, nếu vùng đó ở trong phạm vi hai tỉnh trở lên. Lệnh này được công bố trên cơ sở kết quả điều tra hoặc xác minh và đề nghị của cơ quan kiểm dịch thực vật, trong lệnh ghi rõ tên những diện tích đất đai, nhà máy, kho tàng